

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 19/2025/TLST-KDTM, ngày 19 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng T2 (VCBNeo)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh T, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số

Địa chỉ trụ sở: Số A T, phường H, TP .

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Duy T1, chức vụ Trưởng phòng chi nhánh V “Theo giấy ủy quyền số 964/2025/GUQ-VCBNeo, ngày 09/6/2025”

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Hữu Â, sinh năm 1976

2. Bà Huỳnh Trung L, sinh năm 1982

Nơi cư trú: A đường N, phường H, TP ., tỉnh Vĩnh Long (nay là A đường N, phường T, tỉnh Vĩnh Long).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng T2 và bị đơn ông Nguyễn Hữu Â, bà Huỳnh Trung L thống nhất:

- Ông Nguyễn Hữu Â và bà Huỳnh Trung L thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng T2 (V1) tổng số tiền tính đến ngày 16/12/2025 bằng 2.554.570.304 đồng (*Hai tỷ, năm trăm năm mươi bốn triệu, năm trăm bảy mươi nghìn, ba trăm lẻ bốn đồng*) trong đó tiền gốc bằng 2.164.949.508 đồng; Lãi trong hạn bằng

19.573.980 đồng; Lãi quá hạn bằng 367.982.127 đồng; Lãi chậm trả lãi bằng 2.064.689 đồng và chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 17/12/2025 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 17/12/2025 ông Nguyễn Hữu Â và bà Huỳnh Trung L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Bị đơn ông Nguyễn Hữu Â và bà Huỳnh Trung L thống nhất trường hợp ông Nguyễn Hữu Â và bà Huỳnh Trung L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, thì ông, bà đồng ý để Ngân hàng phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cùng toàn bộ các quyền và lợi ích phát sinh từ tài sản thuộc thửa đất số 124, tờ bản đồ số 36, diện tích 1.192,0m² (đất ở nông thôn 300m², đất trồng cây lâu năm 892,0m²) tọa lạc ấp M, xã M, TP ., tỉnh Tiền Giang (nay là khu phố M, phường M, tỉnh Đồng Tháp) để thu hồi nợ.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm bị đơn ông Nguyễn Hữu Â và bà Huỳnh Trung L tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm bằng 41.545.703 đồng (Bốn mươi một triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, bảy trăm lẻ ba đồng).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí sơ thẩm cho Ngân hàng T2 (V1) số tiền 39.899.179 đồng theo biên lai thu số 0009178 tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

- Về chi phí thẩm định tài sản bằng 2.850.000 đồng: Bị đơn ông Nguyễn Hữu Â và bà Huỳnh Trung L tự nguyện chịu chi phí này, do Ngân hàng đã tạm ứng trước chi phí này nên Cơ quan Thi hành án dân sự thu từ ông Â và bà L hoàn trả lại cho Ngân hàng T2 số tiền 2.850.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 1;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Thị Mỹ Chi